

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2019/HSST
Ngày: 20-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tôn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lương Thị Hồng Hạnh**

2. Bà **Vũ Thị Đào**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Cúc** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/HSST, ngày 06 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

TRẦN HOÀNG D, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1999 – Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh K.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 8/12. Con ông: Trần Văn Nh, sinh năm 1978; con bà: Từ Tổ Ch, sinh năm 1979. Bị cáo có 02 người anh em ruột, bị cáo là người con lớn trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh K

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đào Bích Tr, sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh K - **Người làm chứng:**

Anh Trần Văn S sinh năm 1984 (vắng mặt);

Anh Hà Thanh T, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/11/2018, sau khi xem đá gà tại nhà ông Đào Bích Tr tại ấp Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh K thì giữa bị cáo Trần Hoàng D và Nguyễn Văn Th, cùng trú tại ấp Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh K xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Th nói với D “Tao với mày ra ngoài đánh lộn”. Lúc này D sợ không đánh lại Th nên đi vào nhà ông Tr lấy một cây dao yếm (loại dao xấn khóm) chạy ra tìm Th để đánh. D cầm dao bằng hai tay chém ngang và rượt Th, Th bỏ chạy vào cặp bên hiên nhà của ông Th thì bị D dùng dao quơ ngang trong tư thế đối diện trúng vào vùng cổ bên phải của Th. Hai người tiếp tục giằng co, lúc này D vẫn còn cầm dao bằng hai tay và tiếp tục chém Th bằng cách quơ ngang trúng vào vùng nách bên phải của Th. Th chạy ra ngoài, D tiếp tục cầm dao rượt theo và chém trúng vào bả vai phải của Th trong tư thế phía sau chém tới. Th tiếp tục chạy, D tiếp tục đuổi theo làm Th té xuống nền lộ bê tông. Sau đó được mọi người can ngăn và đưa Th đi bệnh viện cấp cứu và điều trị vết thương. Riêng D trốn khỏi địa phương đến ngày 29/01/2019 thì bị bắt.

Tại bản kết luận giám định số 80/KL-PY ngày 10/01/2019 của Trung tâm pháp y Kiên Giang đã kết luận thương tích của Nguyễn Văn Th như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng cổ bên phải và nách phải.
- Sẹo mềm vùng bả vai phải và gối phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (mười lăm phần trăm).

- Thương tích vùng cổ bên phải, nách phải và bả vai phải do vật sắc gây nên.

- Thương tích vùng gối phải do vật tày có cạnh gây nên.

* Vật chứng:

- Một cây dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén, cán dao bằng cây kim loại màu đen có gắn một đoạn cây gỗ, lưỡi dao dài 32cm, cán dao dài 24,2cm, đường kính cán dao 3,5cm.

- Hai chiếc dép nhựa, loại quai ngang, màu đỏ, sọc đen trắng, trên quai có dòng chữ “Steady” kích thước hai chiếc dép giống nhau, dài 27cm, rộng 10cm.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSND-GQ, ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Trần Hoàng D về tội: “Cố ý gây

thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng D và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

*** Về trách nhiệm hình sự:** áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hoàng D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 (ba) năm tù giam.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại Nguyễn Văn Th yêu cầu bị cáo Trần Hoàng D bồi thường chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe, ngày công lao động, tổn thất tinh thần với số tiền là 19.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường, đề nghị HĐXX buộc bồi thường cho bị hại.

*** Về biện pháp tư pháp:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho ông Đào Bích Tr một cây dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén, cán dao bằng cây kim loại màu đen có gắn một đoạn cây gỗ, lưỡi dao dài 32cm, cán dao dài 24,2cm, đường kính cán dao 3,5cm; Tịch thu tiêu hủy hai chiếc dép nhựa, loại quai ngang, màu đỏ, sọc đen trắng, trên quai có dòng chữ “Steady” kích thước hai chiếc dép giống nhau, dài 27cm, rộng 10cm (do bị hại không nhận lại).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra và Tòa án đã tổng đạt thủ tục tố tụng hợp lệ cho họ nên HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

[3] Tại phiên toà bị cáo Trần Hoàng D khai nhận khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/11/2018, sau khi xem đá gà tại nhà ông Đào Bích Tr tại ấp P, xã V, huyện G, tỉnh K thì giữa bị cáo và anh Nguyễn Văn Th cùng trú tại ấp Phước Tân, xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Th rủ bị cáo “Tao với mày ra ngoài đánh lộn”, thì bị cáo đi vào nhà ông Tr lấy một cây dao yếm chạy ra rượt Th và chém

trúng vào người Th ba cái vào vùng cổ, nách và bả vai bên phải của Th, bị cáo tiếp tục đuổi theo làm Th té xuống nền lộ bê tông. Sau đó được mọi người can ngăn thì bị cáo mới dừng lại. Chính bị cáo đã dùng dao chém trúng vào người anh Th nhiều cái gây cho anh Th một thương tích nhất định phải đi cứu chữa, điều trị và làm tổn hại đến sức khỏe 15%. Thương tích của anh Th là do bị cáo gây nên. Bị cáo thông nhất với tội danh và điều luật do Viện Kiểm sát nhân dân huyện G truy tố.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Hoàng D tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 24/CT-VKSND-GQ, ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G và lời khai của bị hại cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ mà quá trình điều tra thu thập được.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, bị cáo biết được sức khỏe con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ và nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, biết vậy nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, bị cáo đã cố ý dùng hung khí gây thương tích cho anh Thảo. Theo Kết luận giám định pháp y số 80/KL-PY ngày 10/01/2019 của trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận “*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: 15% (Mười lăm phần trăm)*”. Hung khí mà bị cáo sử dụng làm công cụ gây án là hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên cáo trạng số 24/CT-VKSND-GQ, ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60%; ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị

cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong gia đình bị cáo có ông nội, ông ngoại là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện việc phạm tội của bị cáo đã thể hiện rõ tính quyết liệt, đến cùng và có tính chất côn đồ. Từ các tình tiết trên cho thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí cho điều trị thương tích là 19.000.000 đồng, bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại, HĐXX xét thấy có căn cứ nên chấp nhận và áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giao trả cho ông Đào Bích Tr một cây dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén, cán dao bằng cây kim loại màu đen có gắn một đoạn cây gỗ, lưỡi dao dài 32cm, cán dao dài 24,2cm, đường kính cán dao 3,5cm; Tịch thu tiêu hủy hai chiếc dép nhựa, loại quai ngang, màu đỏ, sọc đen trắng, trên quai có dòng chữ “Steady” kích thước hai chiếc dép giống nhau, dài 27cm, rộng 10cm (do bị hại không nhận lại).

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Hoàng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án dân sự sơ thẩm bằng 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Bị cáo Trần Hoàng D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- **Áp dụng:** điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật Hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Trần Hoàng D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam (Ngày 29/01/2019).

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Hoàng D có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn Th các khoảng chi phí cho việc cứu chữa, điều trị là 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

*** Về xử lý vật chứng:** áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho ông Đào Bích Tr một cây dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén, cán dao bằng cây kim loại màu đen có gắn một đoạn cây gỗ,

lưỡi dao dài 32cm, cán dao dài 24,2cm, đường kính cán dao 3,5cm; Tịch thu tiêu hủy hai chiếc dép nhựa, loại quai ngang, màu đỏ, sọc đen trắng, trên quai có dòng chữ “Steady” kích thước hai chiếc dép giống nhau, dài 27cm, rộng 10cm (do bị hại không nhận lại).

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao quản lý theo phiếu nhập kho vật chứng và biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2019.

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Hoàng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án dân sự sơ thẩm bằng 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng).

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/6/2019).

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

Trần Văn Tôn